

Số/No: 01./HĐQT/2016

Ngày 20 tháng 06 năm 2016

Dated 20 June 2016

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2016
BUSINESS PLAN 2016

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)**
To: **Shareholders of VNG Corporation (“The Company”)**

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 như sau:

The Board of Directors respectfully seeks the General Shareholders Meeting for an approval of 2016 business plan:

- Doanh thu dự kiến: khoảng 2.582 tỷ đồng.
Estimated revenue: VND 2,582 billion.
- Lợi nhuận trước thuế dự kiến: khoảng 361 tỷ đồng.
Estimated profit before tax: VND.361 billion.

Trân trọng/*Respectfully yours*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
V/v: thông qua báo cáo kiểm toán 2015 và chỉ định công ty kiểm toán 2016
PROPOSAL
TO THE GENERAL SHAREHOLDERS MEETING 2016
Re.: approving financial statements 2015 and appointing auditing firm 2016

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)**
To: Shareholders of VNG Corporation (“The Company”)

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015 của Công Ty và việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2016, cụ thể như sau:

The Board of Directors would seek the General Shareholders Meeting approval of the audited Financial Statements 2015 of the Company and the appointment of the auditing firm for the fiscal year 2016, as follows:

1. Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và được công bố thông tin theo quy định của pháp luật, bao gồm:
Financial statements 2015 have been audited by Ernst & Young Co., Ltd Viet Nam and disclosed in accordance with the applicable regulations, including:
 - a. Ý kiến của kiểm toán viên;
Auditor’s opinion;
 - b. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015;
Balance sheet as at 31/12/2015;
 - c. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015;
Profit and loss statement 2015;
 - d. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2015;
Cash flow statement 2015;
 - e. Thuyết minh Báo cáo tài chính.
Notes to Financial statements.
2. Công ty kiểm toán năm tài chính 2016 là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
The auditing firm for the year 2016 shall be Ernst & Young Co., Ltd Viet Nam.
3. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán riêng lẻ tháng 03/2015 như đính kèm;
Report on using capital raised from private placement in March 2015 as enclosed herein.

Trân trọng kính trình/*Respectfully yours.*

TRƯỞNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No: 03./HĐQT/2016

Ngày ..20..tháng 6 năm 2016

Dated June..20.. 2016

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

**V/v: Báo cáo thực hiện chương trình ESOP từ năm 2013 đến nay,
kế hoạch thực hiện năm 2016 và Quy chế ESOP**

PROPOSAL

TO THE GENERAL SHAREHOLDERS MEETING 2016

**Re.: Report on implementation of ESOP from 2013 to 2015,
ESOP implementation plan for 2016 and ESOP Policy**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)

To: *Shareholders of VNG Corporation (“The Company”)*

1. Báo cáo thực hiện chương trình ESOP
Report on implementation of ESOP

Theo Thông tư 130/2012/TT-BTC của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của công ty đại chúng (“Thông Tư 130”), tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong mỗi mười hai (12) tháng không được vượt quá năm phần trăm (5%) số cổ phần của công ty. Để bảo đảm việc tuân thủ quy định này, theo yêu cầu của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (“UBCK”), Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) Công Ty Cổ Phần VNG tại cuộc họp thường niên ngày 20 tháng 06 năm 2013 đã tái phê duyệt Chương Trình Phát Hành Cổ Phần Cho nhân viên (“ESOP”), trên cơ sở tổng hợp số lượng quyền mua cổ phần được ĐHĐCĐ phê duyệt và dự kiến số lượng quyền mua cổ phần được thực hiện trong các năm tính đến năm 2020. Chi tiết như bảng đính kèm.

Pursuant to Circular 130/2012/TT-BTC of the Ministry of Finance guiding share issuances by public companies (“Circular 130”), the total shares issued in Employee Stock Option Program (“ESOP”) in each 12 calendar months must not exceed five percent (5%) of the outstanding shares of the company. To comply with this regulation and per request by the State Securities Commission (“SSC”), the General Shareholders Meeting (“GSM”) of VNG Corporation on 20 June 2013 has re-approved the ESOP on the basis of total share options approved by the GSM and the estimated options to be exercised annually until the year 2020. Details as the table enclosed herein.

Thực hiện yêu cầu của UBCK, Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) báo cáo ĐHĐCĐ việc thực hiện chương trình ESOP từ năm 2013 đến 2015 như sau:

Per SSC’s request, the Board of Directors hereby reports to the GSM on the actual ESOP implementation from 2013 to 2015 as follows:

| Năm/Year | 2013 | 2014 | 2015 |
|--|-------------|-------------|-------------|
| Số CP thực tế phát hành <i>Actual number of issued shares</i> | 1.075.511 | 826.486 | 713.781 |
| Giá 10.000đ <i>VND10,000</i> | 1.054.662 | 700.642 | 298.426 |
| Giá 20.000đ <i>VND20,000</i> | 20.849 | 125.844 | 415.355 |

Số lượng cổ phiếu được phát hành theo chương trình ESOP mỗi năm từ năm 2013 đến 2015 đều nằm trong phạm vi dự kiến và tuân thủ hạn mức 5% theo quy định. Nguyên nhân dẫn đến việc số cổ phần được phát hành trên thực tế thấp hơn so với số lượng dự kiến là thay đổi nhân sự (chủ yếu là việc nhân viên nghỉ việc bị hủy bỏ số quyền mua cổ phần chưa thực hiện).

The number of shares issued in ESOP every year from 2013 to 2015 is within the estimate and the 5% regulatory limit. The reason of the difference between the actual amount of issued shares and the estimated amount is employee turnover (unexercised options of employees are cancelled upon their employment termination).

2. Kế hoạch thực hiện chương trình ESOP 2016 ***ESOP implementation plan for 2016***

Công Ty sẽ tiếp tục thực hiện phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình ESOP theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và UBCKNN thông qua tại văn bản số 3353/UBCK-QLPH “V/v phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động” ngày 28/6/2013, chi tiết như sau:

The Company will continue to exercise shares for employee according to ESOP Policy as approval by GSM and SSC as of official letter 3353/UBCK-QLPH “Ref issuance shares according to ESOP Policy” dated 28/6/2013, detailing as follow:

| Năm/Year | 2016 |
|--|-------------|
| Số Cổ Phần dự kiến phát hành <i>Estimated number of issued shares</i> | 522.416 |
| Giá 10.000đ <i>VND10,000</i> | 215.274 |
| Giá 20.000đ <i>VND20,000</i> | 307.142 |

Số lượng trên có thể thay đổi tùy tình hình thực tế, nhưng phải đảm bảo tuân thủ hạn mức 5% theo quy định.

The number of shares can be changes depending on actual situation as long as it is complied with the 5% limitation as required by law.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện chương trình ESOP từ năm 2013 đến 2015 và kế hoạch thực hiện chương trình ESOP 2016, HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

The above are the ESOP report from 2013 to 2015 and ESOP implementation plan for 2016 for the GSM to approve.

Trân trọng.

Best regards.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH



Số/No: 04/HĐQT/2016
TPHCM, ngày 20 tháng 06 năm 2016
Ho Chi Minh City, 20 June 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
V/v: Báo cáo về cổ phiếu quỹ

PROPOSAL
TO THE GENERAL SHAREHOLDERS MEETING 2016
Re.: Report of treasury shares

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)**
To: Shareholders of VNG Corporation (“the Company”)

Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên thông qua báo cáo về thực hiện hủy cổ phiếu quỹ, chi tiết như sau:
The Board of Directors (“BOD”) respectfully submits to the General Shareholders Meeting (“GSM”) for approving report of the plan for disposal of treasury shares as follow:

a) Kế hoạch đã thông qua/ *Approved plan:*

ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 đã thông qua về nguyên tắc kế hoạch xử lý cổ phiếu quỹ được trình bởi HĐQT như sau:
The GSM 2014 approved in principle the disposal of treasury shares submitted by the BOD as follows:

1. Phát hành lại một phần hoặc toàn bộ cổ phiếu quỹ cho nhà đầu tư tiềm năng.
Reissuing a part shares or entire treasury shares to the strategic shareholder.
2. Hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ cổ phiếu quỹ và giảm vốn điều lệ tương ứng.
Cancelling a part or entire treasury shares and reduction the charter capital correspondingly.
3. Xử lý một phần hoặc toàn bộ cổ phiếu quỹ theo cách thức khác phù hợp quy định pháp luật.
Disposing a part or entire treasury share in alternative manners in compliance with applicable regulations.
4. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định kế hoạch cụ thể để xử lý cổ phiếu quỹ theo điểm 1, 2 và 3 của tờ trình này; và tiến hành các thủ tục cần thiết, có liên quan đến việc xử lý cổ phiếu quỹ và điều chỉnh vốn điều lệ theo quy định hiện hành và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất.
The GSM authorizes the BOD to decide the overall detailed plan to dispose treasury share according to Articles 1, 2 and 3 herein; and to execute necessary procedures related to the



treasury shares disposal and change the charter capital in compliance with current law and report to the GSM during the next meeting.

b) Tình hình triển khai/*Implementation status:*

Tuy nhiên giai đoạn năm 2014 - 2015 quy định của nhà nước chưa thuận lợi để tiến hành kế hoạch này. Do vậy, kế hoạch chưa thực hiện.

However, the legal framework was not opened for implementation during the 2014-15 period. Therefore, the plan was not implemented.

c) Đề xuất/*Proposal:*

HĐQT kính trình ĐHCĐ thường niên Báo cáo về việc thực hiện những nội dung đã thông qua như trên, đồng thời xem xét phê duyệt bảo kế hoạch xử lý cổ phiếu quỹ để HĐQT chủ động tiến hành kế hoạch khi có các yếu tố thuận lợi.

The BOD respectfully submits the report on implementation of the plan for disposal of treasury as well as reserves the plan for the BOD to take action whenever favorable conditions arise in the near future.

Trân trọng kính trình/ *Best regards.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH



Ngày 20 tháng 06 năm 2016

Dated 20 June 2016

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015 VÀ TRÌNH BÀY CÁC VẤN ĐỀ KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN BAN KIỂM SOÁT
REPORT OF THE INSPECTION COMMITTEE 2015 AND OTHER INSPECTION COMMITTEE- RELATED MATTERS

Kính gửi: Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“VNG/Công Ty”)
 To: Shareholders of VNG Corporation (“VNG/Company”)

Ban Kiểm Soát (“BKS”) Công Ty xin báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) về hoạt động năm 2015 và các vấn đề liên quan đến BKS như sau:

The Inspection Committee (“IC”) would like to submit the 2015 Report to the General Shareholders Meeting (“GSM”) and other inspection committee-related matters as follows:

1. Báo cáo của Ban Kiểm Soát năm 2015/ Inspection Committee for the year 2015

a. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công Ty
Result of the managerial supervision

BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công Ty.
No irregularities was detected in the business operations of the Company.

Các hoạt động của Công Ty đã tuân thủ theo quy định của Điều Lệ và Luật Doanh nghiệp.
The business activities of the Company have complied with the Company’s Charter and the Enterprise Law.

b. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2015
Result of the evaluation of financial statements 2015

BKS đã soát xét dự thảo báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán và trao đổi các ý kiến làm rõ số liệu trên báo cáo tài chính với Bộ phận Tài chính – Kế toán. BKS cơ bản đồng ý số liệu tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như ý kiến của kiểm toán viên trong Báo cáo tài chính hợp nhất 2015.

The draft of the consolidated Financial Statements of the Company and its subsidiaries has been prudently evaluated after obtaining the Company’s Finance and Accounting Department opinions. Basically, the IC agrees the financial norms and business results of the Company as well as the auditor’s opinions to the Financial Statements 2015.



c. Kết quả giám sát thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ của Hội Đồng Quản Trị (“BOD”)
Result of the inspection of the Board of Directors (“BOD”) implementation of GSM’ resolutions

Các Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc (“Ban TGD”) và các cán bộ quản lý khác đã tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
The activities of the members of the BOD, the Senior Management Team (“SMT”) and the other senior managers have strictly complied with the laws, the Company’s Charter and the GSM’s resolution.

d. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT và Ban TGD
Assessments of coordination between the IC, the BOD and the SMT

BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của HĐQT và Ban TGD.
The information on corporate governance of the BOD and the SMT has been provided fully to the IC.

Các vấn đề cần xem xét và các yêu cầu cung cấp thông tin, giải trình cho BKS đều được Ban TGD cung cấp đầy đủ.
The SMT has sufficiently provided information and documents on management work and business operations of the company as requested by the IC.

Trên đây là toàn bộ Báo cáo hoạt động trong năm 2015 của BKS, kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.
This whole annual report in the year 2015 of the IC is for the GSM to approve.

2. Việc từ nhiệm của Trưởng Ban Kiểm Soát MinhTTT
Resignation of MinhTTT as IC Head;

Bà Trần Thị Thiên Minh có thư từ nhiệm kể từ ngày 05/04/2016.
Ms. Tran Thi Thien Minh submitted resignation letter as of 05 April 2016.

3. Bầu Bà Nguyễn Thị Thu Trang làm Trưởng Ban Kiểm Soát thay thế.
Election Ms. Nguyen Thi Thu Trang as new head of the IC

Lý lịch của ứng viên được đính kèm Tờ trình này.
The Résumé of the candidate is attached hereto.

Trân trọng/ Respectfully yours.

TM. BAN KIỂM SOÁT/FOR AND ON BEHALF OF THE IC



LÝ LỊCH

RÉSUMÉ OF CANDIDATE

| | |
|--|---|
| Họ và tên: <i>Name:</i> | NGUYỄN THỊ THU TRANG |
| Giới tính: <i>Gender:</i> | Nữ <i>Female</i> |
| Ngày sinh: <i>Date of Birth:</i> | 24/12/1985 <i>December 24th, 1985</i> |
| Nơi sinh: <i>Place of Birth:</i> | Nam Định <i>Nam Dinh</i> |
| CMND: <i>ID No:</i> | 024867902 |
| Quốc tịch: <i>Nationality:</i> | Việt Nam <i>Vietnamese</i> |
| Dân tộc: <i>Ethnicity:</i> | Kinh |
| Địa chỉ thường trú: <i>Permanent address:</i> | 197 đường số 20, phường 5, quận Gò Vấp, tp. HCM <i>197, street 20, Ward 5, Go Vap District, HCMC</i> |
| Trình độ chuyên môn: <i>Qualifications:</i> | Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Accounting</i> - Đại học Kinh tế tp. Hồ Chí Minh/ <i>University of Economics, HCMC</i> – chuyên ngành: Kế toán kiểm toán/ <i>Major: Accounting and Auditing</i> Cử nhân Luật/ <i>Bachelor of Laws</i> - Đại học Kinh tế tp. Hồ Chí Minh/ <i>University of Economics, HCMC</i> – chuyên ngành: Luật kinh doanh/ <i>Major: Business Law</i> Chứng chỉ kiểm toán viên/ <i>Auditor's Certificate (CPA VN)</i> Bộ tài chính/ <i>Ministry of Finance, Vietnam</i> Chứng chỉ kế toán trưởng/ <i>Certificate of Chief accountant</i> Bộ tài chính/ <i>Ministry of Finance, Vietnam</i> |

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC/*WORK HISTORY*

| | |
|---|---|
| 8/2007 – 8/2009 <i>Aug 2007 – Aug 2009</i> | Trợ lý kiểm toán/ <i>Audit Assistant</i> <i>Auditing and Consulting A&C Co., Ltd</i> |
| 9/2009 – 4/2014 <i>Aug 2009 – Apr 2014</i> | Kiểm toán viên/ <i>Audit Senior</i> <i>Auditing and Consulting A&C Co., Ltd</i> |
| 5/2014 - nay <i>May 2014 – Present</i> | Kiểm toán viên nội bộ/ <i>Internal auditor</i> <i>VNG Corporation</i> |

Số/No: 06/HĐQT/2016

TPHCM, ngày 20 tháng 06 năm 2016

Ho Chi Minh City, 20 June, 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
V/v: không chia cổ tức năm 2015

PROPOSAL
TO THE GENERAL SHAREHOLDERS MEETING 2016
Re.: no dividend to shareholders for the year 2015

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công ty”)**
To: Shareholders of VNG Corporation (“The Company”)

Do nhu cầu tái đầu tư vào các sản phẩm chiến lược, cần nguồn vốn lớn, Hội Đồng Quản Trị Công Ty đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua phương án không chia cổ tức cho năm 2015.

Due to the need to invest in strategic products and associated large capital requirements, the Board of Directors recommends the General Shareholders Meeting to approve no dividend for the year 2015.

Trân trọng kính trình/*Respectfully yours*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No: Q7./HĐQT/2016
Ngàytháng 6 năm 2016
Dated Jun 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
V/v: Thông qua Điều Lệ Công Ty sửa đổi

PROPOSAL
TO THE GENERAL SHAREHOLDERS MEETING 2016
Ref: Approval for Company's Charter amendment

Kính gửi: **Quý Cổ đông công ty Cổ phần VNG (“Công Ty”)**
To: Shareholders of VNG Corporation (“Company”)

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên xem xét và thông qua Điều Lệ Công Ty sửa đổi như sau:

The Board of Directors respectfully submits the proposal to the General Shareholders Meeting for considering and approving the Company's Charter amendment as follows:

Vui lòng xem tài liệu đính kèm.
Kindly refer to attached material.

Trân trọng.
Best regards.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH / CHAIRMAN



PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN VNG

| Quy định tại Điều Lệ | Nội dung Điều Lệ hiện hành | Nội dung Điều Lệ sửa đổi, bổ sung | Lý do sửa đổi, bổ sung |
|----------------------|---|--|--|
| Điều 1. Định nghĩa | <p>(b) “Luật Doanh Nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh Nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc Hội thông qua ngày 29/11/2005 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật Doanh Nghiệp (nếu có) tại từng thời điểm;</p> <p>(v) “Cán Bộ Quản Lý” là Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Kế Toán Trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công Ty được Hội Đồng Quản Trị phê chuẩn;</p> | <p>(b) “Luật Doanh Nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015; và Luật sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật Doanh Nghiệp (nếu có) tại từng thời điểm;</p> <p>(v) “Người Quản Lý Doanh Nghiệp” là người quản lý Công Ty bao gồm Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị, Thành Viên Hội Đồng Quản Trị; Tổng Giám Đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khách có thẩm quyền nhân danh Công Ty ký giao dịch của Công Ty theo Điều Lệ Công Ty;</p> | Khoản 18 Điều 4 LDN (theo đây sửa đổi tất cả khái niệm Cán Bộ Quản Lý thành Người Quản Lý Doanh Nghiệp có trong Điều Lệ) |
| | <p>(y) “Người Có Liên Quan” có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong Khoản 17, Điều 4 của Luật Doanh Nghiệp và Khoản 34, Điều 6 Luật Chứng Khoán, cụ thể bao gồm:</p> <p>i. Khoản 17, Điều 4, Luật Doanh Nghiệp: Người Có Liên Quan là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây:</p> | <p>(y) “Người Có Liên Quan” có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong Khoản 17, Điều 4 của Luật Doanh Nghiệp và Khoản 34, Điều 6 Luật Chứng Khoán, cụ thể bao gồm:</p> <p>i. Khoản 17, Điều 4, Luật Doanh Nghiệp: Người Có Liên Quan là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây:</p> | Khoản 17 Điều 4 LDN |

| | | | |
|--|---|--|----------------------------|
| <p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, Chi nhánh, Văn phòng đại diện và thời</p> | <p>11. Công Ty Mẹ, người quản lý Công Ty Mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với Công Ty Con;</p> <p>12. Công Ty Con đối với Công Ty Mẹ;</p> <p>13. Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua các cơ quan quản lý doanh nghiệp;</p> <p>14. Người quản lý doanh nghiệp;</p> <p>15. Vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của người quản lý doanh nghiệp hoặc của thành viên, Cổ Đông sở hữu phần vốn góp hay Cổ Phần chi phối;</p> <p>16. Cá nhân được uỷ quyền đại diện cho những người quy định tại các điểm i1, i2, i3, i4 và i5 khoản này;</p> <p>17. Doanh nghiệp trong đó những người quy định tại các điểm i1, i2, i3, i4, i5, i6 và i8 khoản này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;</p> <p>18. Nhóm người thoả thuận cùng phối hợp để đầu tư góp vốn, Cổ Phần hoặc lợi ích ở Công Ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của Công Ty.</p> | <p>11. Công Ty Mẹ, người quản lý Công Ty Mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với Công Ty Con trong nhóm công ty;</p> <p>12. Công Ty Con đối với Công Ty Mẹ trong nhóm công ty;</p> <p>13. Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua các cơ quan quản lý doanh nghiệp;</p> <p>14. Người quản lý doanh nghiệp;</p> <p>15. Vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý doanh nghiệp hoặc của thành viên, Cổ Đông sở hữu phần vốn góp hay Cổ Phần chi phối;</p> <p>16. Cá nhân được uỷ quyền đại diện cho những người quy định tại các điểm i1, i2, i3, i4 và i5 khoản này;</p> <p>17. Doanh nghiệp trong đó những người quy định tại các điểm i1, i2, i3, i4, i5, i6 và i8 khoản này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;</p> <p>18. Nhóm người thoả thuận cùng phối hợp để đầu tư góp vốn, Cổ Phần hoặc lợi ích ở Công Ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của Công Ty.</p> | <p>Khoản 2 Điều 13 LDN</p> |
| | <p>2.4 Tổng Giám Đốc là đại diện theo pháp luật của Công Ty</p> | <p>2.4 Đại diện theo pháp luật của Công Ty:</p> <p>2.4.1 Tại thời điểm thông qua Điều Lệ này: Công Ty có 1 đại diện theo pháp luật là Tổng Giám Đốc.</p> <p>2.4.2 Công Ty có thể có nhiều đại diện theo pháp luật do Hội Đồng Quản Trị bổ nhiệm. Việc phân</p> | |

| | | | |
|--|---|---|---|
| <p>hạn hoạt động của Công Ty</p> | | <p>công, phân nhiệm giữa các đại diện theo pháp luật do Hội Đồng Quản Trị quyết định.</p> | |
| <p>Điều 3. Mục tiêu hoạt động, lĩnh vực kinh doanh</p> | <p>3.2 Lĩnh vực kinh doanh:</p> | <p>Lĩnh vực kinh doanh: bổ sung các ngành nghề như phụ lục đính kèm</p> <p>Ngành nghề kinh doanh của Công Ty có thể được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm mà không nhất thiết phải sửa đổi điều lệ này.</p> | |
| <p>Điều 19. Triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông, chương trình họp và thông báo họp Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> | <p>19.2 Người triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>(a) Lập danh sách các Cổ Đông có quyền dự họp và biểu quyết chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại Hội Đồng Cổ Đông;</p> <p>19.3 Thông báo mời họp và các tài liệu đính kèm phải được gửi cho tất cả các Cổ Đông Đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công Ty. Thông báo mời họp phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại Hội Đồng Cổ Đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các Cổ Đông có thể tiếp cận.</p> | <p>19.2 Người triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>(a) Lập danh sách các Cổ Đông có quyền dự họp và biểu quyết không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại Hội Đồng Cổ Đông ;</p> <p>19.3 Thông báo mời họp và các tài liệu đính kèm phải được gửi cho tất cả các Cổ Đông Đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công Ty. Thông báo mời họp phải được gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại Hội Đồng Cổ Đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các Cổ Đông có thể tiếp cận.</p> | <p>Khoản 1 Điều 137 LDN</p> <p>Khoản 1 Điều 139 LDN</p> |
| <p>Điều 23. Thâm quyền và thể thức lấy ý kiến</p> | <p>23.2 Hội Đồng Quản Trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy</p> | <p>23.2 Hội Đồng Quản Trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định.</p> | <p>Khoản 2 Điều 145 LDN</p> |

| | | | |
|---|--|--|---|
| <p>Cổ Đông bản văn bản đề thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> | <p>ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi đến từng Cổ Đông. Hội Đồng Quản Trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các Cổ Đông trong một thời gian hợp lý để xem xét quyết định và phải gửi ít nhất bảy (07) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p> | <p>Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi đến từng Cổ Đông. Hội Đồng Quản Trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các Cổ Đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p> | <p>Các sửa đổi dẫn chiếu không làm thay đổi nội dung của Điều khoản được dẫn chiếu.</p> |
| <p>Điều 14 Quyền Của Cổ Đông,</p> | <p>Dẫn chiếu Điều 79. Quyền của cổ đông phổ thông theo luật doanh nghiệp 2005</p> <p>Dẫn chiếu Điều 97. Thâm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo luật doanh nghiệp 2005</p> <p>Dẫn chiếu Điều 119. Nghĩa vụ của người quản lý công ty theo luật doanh nghiệp 2005</p> | <p>Dẫn chiếu Điều 114. Quyền của cổ đông phổ thông theo luật doanh nghiệp 2014</p> <p>Dẫn chiếu Điều 136. Thâm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo luật doanh nghiệp 2014</p> <p>Dẫn chiếu Điều 160. Trách nhiệm của người quản lý công ty theo luật doanh nghiệp 2014</p> | |
| <p>Điều 16 Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> | <p>Dẫn chiếu Điều 97. Thâm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo luật doanh nghiệp 2005</p> <p>Dẫn chiếu Điều 120. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo luật doanh nghiệp 2005</p> | <p>Dẫn chiếu Điều 136. Thâm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo luật doanh nghiệp 2014</p> <p>Dẫn chiếu Điều 162. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo luật doanh nghiệp 2014.</p> | |
| <p>Điều 17. Quyền và nhiệm vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> | | | |

DANH SÁCH NGÀNH NGHỀ BỔ SUNG

| STT No | TÊN NGÀNH SECTORS OF BUSINESS |
|-----------|---|
| 1 | Sản xuất linh kiện điện tử <i>Manufacture of electronic components</i> |
| 2 | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính <i>Production of computers and peripheral of computer</i> |
| 3 | Sản xuất thiết bị truyền thông <i>Manufacturer of communications equipment</i> |
| 4 | Sản xuất đồ điện dân dụng <i>Production of consumer electronic appliances</i> |
| 5 | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Retail sales of computers, peripherals, software and telecommunications equipment in specialized stores</i> |
| 6 | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Retail sales of audio-visual equipment in specialized stores</i> |
| 7 | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Retail sales of household electrical equipment, beds, wardrobes, tables, chairs and similar furniture, electric lamps and lighting fittings, other unclassified household equipment in specialized stores.</i> |

Số/No: 02/HĐQT/2016

TPHCM, ngày 10 tháng 06 năm 2016

Ho Chi Minh City, 20 June 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
V/v: phê duyệt Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

PROPOSAL
TO THE GENERAL SHAREHOLDERS MEETING 2016
Re.: Approval for Chairman of Board of Directors cum CEO

Kính gửi: **Quý Cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)**
To: Shareholders of VNG Corporation (“the Company”)

Với vai trò là người sáng lập chính của Công Ty, Ông Minh giữ một vai trò quan trọng trong sự phát triển của Công ty và khó có người thay thế được vị trí của ông. Ông đã chứng minh năng lực lãnh đạo từ những ngày đầu thành lập đến khi Công Ty trở nên lớn mạnh với doanh thu vượt 100 triệu Đô la Mỹ mỗi năm. Ông dẫn dắt VNG đa dạng hóa ngành nghề, trở thành công ty hàng đầu trong lĩnh vực Internet, tạo ra những giá trị đáng kể cho cổ đông và khẳng định vị thế của Công Ty với chiến lược phát triển lâu dài. Sau khi cân nhắc, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc lựa chọn Ông Lê Hồng Minh làm Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công Ty.

As the core founder of the Company, Mr. Minh plays a crucial role in the Company’s development and is very hard to replace. He has proven capability in leading the Company from the initial stage to a dominant giant with over US\$100 million in revenue of the year and high margins. He led VNG to diversify successfully into a leading internet Company, which creates substantial shareholder value and positions the Company well for long term growth. In consideration, the BOD respectfully submits to the GSM for considering and approving to re-select Mr. Le Hong Minh as the Chairman cum CEO.

Trân trọng kính trình/ *Best regards.*

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

Số/No: 09 /HĐQT/2016

Ngày: 20 tháng 06 năm 2016

Dated 20 June 2016

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

*V/v: **Phê duyệt việc bổ sung ngành, nghề đăng ký kinh doanh cho Công Ty.***

PROPOSAL

TO THE GENERAL SHAREHOLDERS MEETING

*Re.: **Approving supplementation the business lines of the Company***

Kính gửi: **Quý cổ đông Công Ty Cổ Phần VNG (“Công Ty”)**
To: **Shareholders of VNG Corporation (“the Company”)**

Do sự phát triển của phòng IoT trong lĩnh vực ngành nghề mới, Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên xem xét và thông qua việc bổ sung các ngành nghề kinh doanh của Công Ty. Chi tiết như sau:

Due to the development of new IoT department in some new business sectors, the Board of Directors respectfully submits the proposal to the General Shareholders Meeting to consider and approve the supplemental business lines for the Company. Details are as follows:

| STT No | TÊN NGÀNH SECTORS OF BUSINESS |
|-----------|---|
| 1 | Sản xuất linh kiện điện tử <i>Manufacture of electronic components</i> |
| 2 | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính <i>Production of computers and related peripherals</i> |
| 3 | Sản xuất thiết bị truyền thông <i>Manufacturer of communications equipment</i> |
| 4 | Sản xuất đồ điện dân dụng <i>Production of consumer electronic appliances</i> |
| 5 | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Retail sales of computers, peripherals, software and telecommunications equipment in specialized stores</i> |
| 6 | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Retail sales of audio-visual equipment in specialized stores</i> |
| 7 | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh. <i>Retail sales of household electrical equipment, beds, wardrobes, tables, chairs and similar furniture, electric lamps and lighting fittings, other unclassified household equipment in specialized stores.</i> |



ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT toàn quyền quyết định kế hoạch cụ thể để tiến hành các thủ tục cần thiết, và ký toàn bộ tài liệu có liên quan đến việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty theo quy định hiện hành.

The GMS authorizes the Chairman of the Board to decide overall the detail plan and sign materials to supplement the business lines of the Company in compliance with current law.

Trân trọng/Respectfully yours,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



LÊ HỒNG MINH

